

Số:165 /TB-MNYT

Yên Thọ, ngày 10 tháng 7 năm 2020

THÔNG BÁO

Về việc công bố công khai thực hiện dự toán thu – chi ngân sách quý 2/2020

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 09 năm 2018 của Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ quyết định số 280/QĐ-PGD&ĐT ngày 24 tháng 12 năm 2019 của phòng Giáo dục & Đào tạo thị xã Đông Triều "Về việc giao dự toán ngân sách năm 2020";

Căn cứ tình hình thực hiện thu-chi nguồn ngân sách Quý 2 năm 2020 của trường Mầm non Yên Thọ.

Nhà trường thông báo công bố công khai thực hiện dự toán ngân sách nhà nước Quý 2 năm 2020 (theo biểu mẫu số 03 ngày 10/07/2020 đính kèm)

Hình thức công khai: Niêm yết tại trụ sở cơ quan và đưa lên trang thông tin điện tử của trường.

Địa điểm niêm yết:

- + Bảng tin phòng hội đồng trường Mầm non Yên Thọ.
- + Địa chỉ trang điện tử: mnyenthos@dongtrieu.edu.vn

Nơi nhận:

- BGH nhà trường;
- Lưu: VT, KT.



Nguyễn Thị Kim Nhung

Đơn vị: TRƯỜNG MẦM NON YÊN THỌ
Chương: 622 Loại 070 Khoản 071

Biểu 03
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đông Triều, ngày 10 tháng 07 năm 2020

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH QUÝ II NĂM 2019

(Kèm theo Thông báo số: 165 /TB- MNYT ngày 10/07/2020 của trường mầm non Yên Thọ)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

Căn cứ quyết định số: 280/QĐ-PGD&ĐT ngày 24 tháng 12 năm 2019 của phòng Giáo dục & Đào tạo thị xã Đông Triều "Về việc giao dự toán ngân sách năm 2020";

Trường Mầm non Yên Thọ công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách quý II năm 2020 như sau:

ĐV tính: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán đầu năm 2020	Thực hiện quý II năm 2020	Thực hiện quý II/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Thực hiện quý II/2020 so với quý II/2019 (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
	Chênh lệch thu lớn hơn chi chưa phân phối năm trước chuyển sang	-			
	Học phí	-			
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí	278.000.000	-	-	-
1	Học phí	278.000.000	-	-	-
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	278.000.000	-	-	-
1	<u>Chi thanh toán cho cá nhân</u>	111.200.000	-	-	-
	Mục 6000: Tiền lương	111.200.000	-	-	-
2	<u>Chi nghiệp vụ chuyên môn</u>	166.800.000	-	-	-
	Mục 6500: Thanh toán dịch vụ công cộng	61.500.000	-	-	-
	Mục 6550: Vật tư văn phòng	-	-	-	-
	Mục 6600: Thông tin tuyên truyền liên lạc	6.930.000	-	-	-
	Mục 6750: Chi phí thuê mướn	22.171.200	-	-	-
	Mục 6900: Sửa chữa, duy tu tài sản phục vụ công tác chuyên môn và các công trình cơ sở hạ tầng.	-	-	-	-
	Mục 7000: Chi phí nghiệp vụ chuyên môn của từng ngành	76.198.800	-	-	-

III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	-	-	-	-
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước				
I	Nguồn ngân sách trong nước	3.925.000.000	1.850.693.174	47	117
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	3.925.000.000	1.850.693.174	47	86
1	<u>Chi thanh toán cho cá nhân</u>	<u>3.151.045.000</u>	<u>1.486.001.272</u>		<u>118</u>
	Mục 6000: Tiền lương	1.671.064.800	791.306.220	47	120
	Mục 6050: Tiền công trả cho vị trí lao động thường xuyên theo hợp đồng	-	-	-	-
	Mục 6100: Phụ cấp lương	985.724.400	489.116.496	50	118
	Mục 6200: Tiền thưởng	15.645.000	-	-	-
	Mục 6250: Phúc lợi tập thể	8.400.000	-	-	-
	Mục 6300: Các khoản đóng góp	470.210.800	205.578.556	44	115
	Mục 6400: Các khoản thanh toán khác cho cá nhân	-	-	-	-
2	<u>Chi nghiệp vụ chuyên môn</u>	<u>767.455.000</u>	<u>334.532.152</u>	<u>44</u>	<u>37</u>
	Mục 6500: Thanh toán dịch vụ công cộng	69.400.000	79.538.152	115	98
	Mục 6550: Vật tư văn phòng	60.000.000	16.247.000	27	23
	Mục 6600: Thông tin tuyên truyền liên lạc	10.500.000	6.930.000	66	-
	Mục 6650: Hội nghị	8.000.000	-	-	-
	Mục 6700: Công tác phí	27.600.000	9.750.000	35	134
	Mục 6750: Chi phí thuê mướn	33.300.000	22.171.200	67	38
	Mục 6900: Sửa chữa, duy tu tài sản phục vụ công tác chuyên môn và các công trình cơ sở hạ tầng.	263.655.000	50.409.000	19	11
	Mục 6950: Mua sắm tài sản phục vụ công tác chuyên môn	30.000.000	68.695.000	229	-
	Mục 7000: Chi phí nghiệp vụ chuyên môn của từng ngành	260.000.000	79.627.800	31	40
	Mục 7050: Mua sắm tài sản vô hình	5.000.000	1.164.000	23	6
3	<u>Các khoản chi khác</u>	<u>6.500.000</u>	<u>30.159.750</u>	<u>464</u>	<u>6.161</u>
	Mục 7750: Chi khác	6.500.000	30.159.750	464	6.161
1.2	<u>Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ</u>	<u>-</u>	<u>-</u>	<u>-</u>	<u>-</u>
	Mục 6900: Sửa chữa, duy tu tài sản phục vụ công tác chuyên môn và các công trình cơ sở hạ tầng.	-	-	-	-



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Kim Nhung